

Số: /ĐHQGHN-ĐT&CTSV
V/v Chương trình Học bổng Kumho Asiana
học kỳ I năm học 2026 – 2027

Hà Nội, ngày tháng 09 năm 2026

Kính gửi: - Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn;
 - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên;
 - Trường Đại học Ngoại ngữ;
 - Trường Đại học Giáo dục;
 - Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật;
 - Trường Quốc tế.

Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) nhận được Công văn số 46/CV-KVSC ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Tập đoàn Kumho Asiana và Quỹ Học bổng và Văn hóa Việt Nam Kumho Asiana về việc xác nhận kết quả học tập học kỳ II năm học 2025–2026 của sinh viên ĐHQGHN đang nhận Học bổng Kumho Asiana (danh sách kèm theo) làm căn cứ xem xét tiếp tục cấp học bổng trong học kỳ I năm học 2026–2027.

ĐHQGHN đề nghị các đơn vị đào tạo có sinh viên đang nhận Học bổng Kumho Asiana rà soát, đánh giá kết quả học tập học kỳ II năm học 2025–2026 của sinh viên và gửi danh sách (phụ lục kèm theo) về ĐHQGHN (qua Ban Đào tạo và Công tác sinh viên) theo tiêu chí và mẫu phụ lục kèm theo; đồng thời gửi bản điện tử qua địa chỉ email: datpt@vnu.edu.vn trước ngày 18 tháng 9 năm 2026 để ĐHQGHN tổng hợp, gửi Quỹ Học bổng và Văn hóa Việt Nam Kumho Asiana xem xét cấp học bổng học kỳ I năm học 2026–2027.

Trường hợp sinh viên không đáp ứng điều kiện tiếp tục nhận học bổng, đề nghị đơn vị gửi kèm hồ sơ đề nghị xét bổ sung sinh viên thay thế theo tiêu chí của Quỹ.

ĐHQGHN đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc ĐHQGHN (để b/c);
- PGĐ Đào Thanh Trường (để b/c);
- Phòng HC-TH (đăng website);
- Trung tâm Quản trị đại học số (để p/h);
- Lưu: VT, Ban ĐT&CTSV, Đ2.

**TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO
VÀ CÔNG TÁC SINH VIÊN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Hoàng Chí Hiếu

Danh sách sinh viên xin bằng điểm học kỳ 2 năm học 2025-2026
Đại học Quốc Gia Hà Nội

	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Năm	Ghi chú
Lễ trao học bổng lần thứ 16 (2022)	1	Nguyễn Thị Hằng	14/12/2004	Lưu trữ học và Quản trị Văn phòng	4	
	2	Từ Thị Phương	18/05/2004	Viện đào tạo Báo chí và Truyền thông	4	
	3	Nguyễn Thị Phương	10/04/2004	Du lịch học	4	
	4	Lê Văn Dung	24/06/2004	Quản lý giải trí và Sự kiện	4	
	5	Nguyễn Thị Ngân	14/01/2003	Các Ngành khoa học liên ngành	4	
	6	Lê Thị Thương	15/11/2003	Sư phạm	4	
	7	Nguyễn Thị Trâm	23/02/2004	Sư phạm	4	Nhà trường giữ lại
	8	Bùi Thị Bắc	28/01/2004	Các Khoa học Giáo dục	4	Loại lần 1
Lễ trao học bổng lần thứ 17 (2023)	9	Nguyễn Ngọc Lan	23/01/2005	Công tác xã hội	3	
	10	Lương Văn Sơn	05/09/2004	Chính trị học	3	
	11	Nguyễn Thị Thuý	27/02/2005	Quan hệ công chúng	3	Loại lần 1
	12	Trương Thị Phương Thảo	22/09/2004	Triết học	3	Loại lần 1
	13	Nguyễn Thị Thanh Hương	21/07/2005	Lưu trữ học	3	
	14	Phạm Đức Lương	29/03/2005	Quốc tế học	3	
	15	Ma Thị Lan	12/03/2005	GD2-Sư phạm Ngữ văn, Lịch sử; Lịch sử và Địa lý	3	
	16	Hồ Thị Lộc	07/04/2005	GD1-Sư phạm Toán và Khoa học tự nhiên	3	
	17	Nguyễn Thị Hậu	04/02/2005	GD3-Khoa học Giáo dục và khác	3	Nhà trường giữ lại
	18	Lê Hồng Phong	26/02/2005	GD1-Sư phạm Toán và Khoa học tự nhiên	3	Nhà trường giữ lại
	19	Nguyễn Thị Cẩm Tú	19/5/2005	Quản trị thương hiệu	3	
	20	Lương Ngọc Hà	01/07/2003	Quản trị thương hiệu	3	
Lễ trao học bổng lần thứ 18 (2024)	21	Nguyễn Thị Hồng	14/10/2006	Khoa học Thông tin Địa Không gian	2	Loại lần 2
	22	Đặng Khánh Linh	22/10/2006	Khoa học Môi trường	2	Loại lần 2
	23	Đinh Thị Minh Ánh	01/07/2006	Văn hóa học	2	Loại lần 2
	24	Nguyễn Minh Yển	10/11/2006	Quản trị văn phòng	2	
	25	Nguyễn Thị Hương Linh	06/10/2006	Sư phạm tiếng Hàn Quốc	2	
	26	Sầm Thị Hải Chung	16/04/2005	Giáo dục Tiểu học	2	
	27	Hoàng Thị Thuý Dương	16/04/2005	Khoa học Giáo dục và khác	2	Loại lần 2
	28	Hà Phương Thuý	22/12/2001	Quản trị Thương hiệu	2	Loại lần 2
	29	Lý Thị Minh Thư	30/07/2005	Quản Trị Thương hiệu	2	Loại lần 1
	30	Nguyễn Thu Hiền	18/12/2006	Truyền thông số	2	
Lễ trao học bổng lần thứ 19 (2025)	31	Nguyễn Thị Thuý Trang	07/01/2007	Hoá dược	1	
	32	Đoàn Trung Nguyên	26/11/2006	Công nghệ Bán dẫn	1	
	33	Đặng Thị Bắc Giang	24/04/2007	Khoa học Vật liệu	1	
	34	Nguyễn Thanh Ngân Hà	22/11/2007	Lịch sử	1	
	35	Lê Thị Thảo Hiền	12/05/2007	Quản trị văn phòng	1	
	36	Đoàn Thu Trang	09/01/2007	Văn học	1	
	37	Thần Thị Viện	15/09/2007	Sư phạm Lịch sử & Địa lý	1	
	38	Trần Đại Minh Quang	16/01/2007	Khoa học Giáo dục và khác	1	
	39	Đàm Ngọc Uyên	26/01/2007	Khoa học Giáo dục và khác	1	
	40	Thái Như Quỳnh	25/10/2007	Khoa học Giáo dục và khác	1	

Tổng cộng: 40 Sinh viên

** Ghi chú: Sinh viên đã tốt nghiệp ở kỳ học hiện tại vui lòng ghi chú "Đã tốt nghiệp" và không cần lấy bằng điểm của sinh viên.*

TIÊU CHÍ TUYỂN CHỌN VÀ QUẢN LÝ SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG QUỸ HỌC BỔNG VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM KUMHO ASIANA

1) Tiêu chí tuyển sinh viên

- **Số lượng sinh viên:** Duy trì **tổng số sinh viên hàng năm là khoảng 300** trong đó tân sinh viên là 100 (số lượng có thể điều chỉnh phụ thuộc vào số sinh viên tốt nghiệp và bị loại hàng năm).
- **Chọn trường:**
 - + Cơ cấu học bổng: 70% các trường đào tạo ngành nghề (Trường đào tạo 4 năm, đặc biệt áp dụng cho trường Y là 6 năm, trường kỹ thuật là 5 năm); 30% các trường đào tạo nghệ thuật.
 - + Các trường Đại học công lập trong lãnh thổ Việt Nam, phù hợp với các lĩnh vực, ngành nghề đào tạo có thể đáp ứng nhân sự tương lai cho các công ty thành viên của Tập đoàn Kumho Asiana tại Việt Nam cũng như các công ty của Hàn Quốc và phát triển quan hệ Việt – Hàn.
- **Sinh viên:**
 - + Là sinh viên năm nhất, có điểm thi đầu vào cao trong kỳ thi tuyển sinh đại học.
 - + Gia đình có hoàn cảnh khó khăn (*có xác nhận của địa phương cư trú*).

2) Tiêu chí quản lý sinh viên

- **Duy trì học bổng:** Điểm TBHK từ **7.0 (thang điểm 10) hoặc 2.8 (thang điểm 4)**.
- **Xét loại:** Điểm TBHK dưới điểm chuẩn 2 lần sẽ bị loại. Sinh viên chuyển trường, không nộp bảng điểm, thái độ học tập không tốt, du học và bảo lưu quá 2 kỳ... sẽ bị xét loại.
- **Sinh viên xét thay thế:** là sinh viên **cùng năm học với sinh viên bị loại**, có thành tích tốt trong học tập mà có hoàn cảnh khó khăn, và đang không nhận học bổng nào khác.

➤ Trường hợp đặc biệt:

Sinh viên không đạt điều kiện nhưng có hoàn cảnh quá khó khăn (có thể gây ảnh hưởng đến việc học tập), hoặc có điểm TBHK gần sát với điểm chuẩn và có thái độ học tập tốt Nhà Trường có quyền đề xuất với Quỹ để các em tiếp tục được nhận học bổng. Sinh viên đủ điều kiện nhận học bổng nhưng có thái độ học tập chưa tốt, Nhà Trường có thể phản ánh lại với Quỹ để xét ngưng cấp học bổng, dành cơ hội cho những sinh viên khác.

3) Giá trị và hình thức nhận học bổng

- **Giá trị học bổng:** 2.500.000 đ/ 1 kỳ / 1 sinh viên.
 - + Sinh viên đào tạo 4 năm: **2.500.000 x 8 kỳ = 20.000.000 VNĐ**
 - + Sinh viên đào tạo 5 năm: **2.500.000 x 10 kỳ = 25.000.000 VNĐ**
 - + Sinh viên đào tạo 6 năm: **2.500.000 x 12 kỳ = 30.000.000 VNĐ**
- **Hình thức nhận học bổng:** Thông qua tài khoản ngân hàng của cá nhân của chính sinh viên nhận học bổng (không trao thông qua Nhà trường).

4) Hồ sơ sinh viên cần nộp

Sơ yếu lý lịch + Đơn xin học bổng (*theo mẫu của Quỹ*); Bản sao giấy báo nhập học đối với sinh viên năm nhất/ Bảng điểm các kỳ đối với sinh viên được thay thế (*Trường cấp*); Giấy xác nhận hoàn cảnh (*Chính quyền địa phương cấp*); Bản sao chứng minh nhân dân; Bảng khen, chứng nhận đã đạt được (*nếu có*).

[illegible]

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Nội dung giới thiệu chi tiết về bản thân, hoàn cảnh gia đình, nội dung sinh viên viết dài tùy ý.

Ảnh 3x4
(Nhà trường đóng
dấu giáp lai)

LÝ LỊCH SINH VIÊN *STUDENT PROFILE*

Trường:

Ngành:

Họ tên:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Ngày tháng năm sinh:.....
- Giới tính:
- Nơi sinh:
- Dân tộc:
- Hộ khẩu thường trú:
- Chỗ ở hiện nay:
- Số CMND/CCCD:8. Điện thoại cá nhân:.....
- Email:
- Số điện thoại gia đình (Liên lạc trong trường hợp khẩn cấp):.....
- Số tài khoản ngân hàng cá nhân (nếu có):..... (phải đứng tên sinh viên)
- Tại ngân hàng:Tên chi nhánh:.....
- Ước mơ và dự định nghề nghiệp trong tương lai:

II. THÔNG TIN VỀ GIA ĐÌNH

- Họ và tên cha:..... Năm sinh:
Nghề nghiệp: Số điện thoại:.....
- Họ và tên mẹ: Năm sinh:
Nghề nghiệp: Số điện thoại:.....
- Anh chị em ruột (Họ tên, tuổi và nghề nghiệp của từng người (nếu có)):

Họ tên	Ngày sinh	Nghề nghiệp

Tôi xin cam đoan các thông tin trên là đúng sự thật.

....., ngày tháng năm.....

Người khai (ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG: **Đại học A**

TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN HỌC KỲ II NĂM 2025 -2026

QUỸ HỌC BỔNG VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM KUMHO ASIANA

1. Tổng số sinh viên trong danh sách nhận học bổng : ... người (tính đến T9/2026)

2. Kết quả đánh giá bảng điểm sinh viên

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành	Năm thứ	Điểm HK1 2025-2026	Ghi chú	Nhận xét
1					4	2.8/4	Sinh viên dự kiến tốt nghiệp tháng...*	Đạt
2					4	2.8/4	Sinh viên dự kiến tốt nghiệp tháng...*	Đạt
3							Loại 1 lần (HK..., năm học.....)	Đạt
4							Loại 1 lần (HK..., năm học.....) Thái độ học tập chưa tốt	Loại
5							Loại 2 lần (HK1... năm học..., HK2 năm học....) Sinh viên hoàn cảnh khó khăn	Đạt
6							Loại 2 lần (HK1, năm học..., HK2 năm học...)	Loại

* Mục “Sinh viên dự kiến tốt nghiệp” chỉ cần thống kê 1 lần/năm vào mỗi học kỳ 2; các thông tin thay đổi của sinh viên vui lòng cập nhật cho Quỹ,

3. Sinh viên bổ sung thay thế (nếu có) :

STT	Mã sinh viên	Họ tên	Ngày sinh	Ngành	Năm thứ	Ngân hàng	Số tài khoản	Số điện thoại	Lý do
1						**			Điểm TB: 2.8/4.0 Hoàn cảnh khó khăn

**** Ưu tiên Tài khoản ngân hàng Vietcombank trước rồi đến các tài khoản ngân hàng khác (Tài khoản ngân hàng bắt buộc phải mang tên đúng sinh viên được nhận học bổng)**

Hà Nội, Ngày.... tháng năm 2026

Xác nhận của nhà trường